TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BỐ TRẠCH** **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 118/2023/HS-ST
Ngày 30 - 11 - 2023

NHÂN DA
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BỐ TRẠCH, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Xuân Diệu.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Loan và ông Dương Quốc Phòng.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Nhạn - Thư ký Toà án nhân dân huyện Bố Trạch.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch tham gia phiên toà: Ông Đinh Văn Phúc - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 120/2023/HSST ngày 15 tháng 11 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 118/2023/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2023, đối với bị cáo: **Trần Tuấn A**, sinh ngày 25 tháng 7 tháng 1996 tại Đồng Hới, Quảng Bình; nơi cư trú: Tổ dân phố 11, phường B, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn phổ thông: lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn B và bà Đoàn Thị T (đều đã chết); tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giữ từ ngày 23/8/2023, sau đó chuyển tạm giam cho đến nay; có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* A Nguyễn Hoàng T, sinh năm 2000; nơi cư trú: Thôn 4, xã L, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình; vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 19 giờ ngày 23/8/2023, vì muốn sử dụng ma túy nên Trần Tuấn A sử dụng xe mô tô BKS 73B1 - 437.19 đi tới khu vực đường Bà Triệu, phường Đồng Phú, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình hỏi mua ma túy. Tại đây, A gặp một nam thA niên và hỏi mua ma túy loại Hồng phiến với số tiền 1.800.000 đồng, người này đồng ý rồi cầm tiền của A và bỏ đi. Khoảng 10 phút sau, người này quay lại vị trí A đang đợi, đưa cho A 01 gói nilon bên trong chứa ma túy, A hỏi được mấy viên, người thanh niên nói được 50 viên. A cầm gói nilon chứa ma túy cất vào người rồi điều khiển xe mô tô BKS 73B1 - 437.19 đi lên hướng thị trấn Nông trường Việt Trung, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình nhằm mục đích để tìm bạn cùng sử dụng. Đến khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, khi Trần Tuấn A di chuyển trên đường Quốc lộ 9E đến địa phận tổ dân phố Quyết Tiến, thị trấn Nông trường Việt Trung, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình thì phát hiện phía trước có lực lượng Công an huyện Bố Trạch tuần tra kiểm soát đang ra tín hiệu dừng xe của A để kiểm tra. A thấy vậy lấy gói ma túy cất trong người vứt xuống đường để tẩu tán thì bị lực lượng Công

an phát hiện và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong toàn bộ tang vật là gói nilon chứa 50 viên nén hình tròn màu hồng, trên một bề mặt mỗi viên có chữ ký hiệu "WY".

Theo Kết luận giám định số: 848/KL-KTHS ngày 31/8/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình: 50 viên nén hình tròn, màu hồng thu giữ từ Trần Tuấn A là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 4,769 gam. Methamphetamine nằm trong dA mục các chất ma túy, số thứ tự 247, DA mục IIC, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra thu giữ các vật chứng và đã xử lý trả lại cho Nguyễn Hoàng T 01 chiếc xe môtô hiệu Honda Wave α, BKS 73B1 - 437.19. Tiếp tục tạm giữ 01 phong bì thư dán kín, có số niêm phong 848/KL-KTHS của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình (bên trong chứa vỏ bao gói và 4,432 gam Methamphetamine sau giám định).

Tại Cáo trạng số: 119/CT-VKSBT ngày 14 tháng 11 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch đã truy tố bị cáo Trần Tuấn A về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38 và điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: phạt Trần Tuấn A từ 42 đến 48 tháng tù; Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy khối lượng ma túy hoàn lại sau giám định và toàn bộ vỏ bao gói; Tuyên án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Sau khi tranh tụng, bị cáo nhất trí với tội dA, khung hình phạt mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch đã truy tố và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa. Tại lời nói sau cùng, bị cáo trình bày đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình là trái pháp luật, bị cáo rất ăn năn hối hận, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được trA tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố, các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự.

Tại phiên tòa vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là A Nguyễn Hoàng T, tuy nhiên, sự vắng mặt của A Nguyễn Hoàng T không gây trở ngại đến việc xét xử vụ án, vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự xét xử vụ án vắng mặt A Nguyễn Hoàng T.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Trần Tuấn A đều thống nhất khai nhận, do nghiện ma túy nên Trần Tuấn A đã có hành vi mua 50 viên ma túy loại Methamphetamine, có tổng khối lượng 4,769 gam của một nam thanh niên với giá 1.800.000 đồng, bị cáo đang tàng trữ nhằm mục đích sử dụng thì bị bắt giữ quả tang tại khu vực tổ dân phố Quyết Tiến, thị trấn Nông

trường Việt Trung, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình. Lời khai nhận của bị cáo hoàn toàn phù hợp với nội dung Biên bản phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định cũng như các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên tòa, do đó, có đủ cơ sở để kết luận: bị cáo Trần Tuấn A đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố và bản luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đối với bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét về tính chất, mức độ hậu quả của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội ở mức độ nghiêm trọng, đã xâm phạm trực tiếp đến các quy định của Nhà nước trong việc quản lý, kiểm soát các chất kích thích, chất gây nghiện. Nguy hại hơn, việc sử dụng ma tuý tổng hợp Methamphetamine (dạng "Hồng phiến") có thể gây tổn thương não bộ, suy giảm trí nhớ, hưng phấn thần kinh nhất thời dẫn đến trạng thái kích động, không những đem lại tác hại cho sức khỏe của chính bị cáo mà có thể gây ra những hành vi nguy hiểm khác cho xã hội. Bị cáo là người đã trưởng thành, có sức khỏe, có đầy đủ năng lực để nhận thức hành vi tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy là trái pháp luật, nguy hiểm cho bản thân và xã hội. Tuy nhiên, vì mắc nghiện, lệ thuộc vào ma túy nên bị cáo vẫn thực hiện hành vi phạm tội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

Bị cáo là người có nhân thân tương đối tốt, không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào và được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt: Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội cũng như nhân thân của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy: Cần áp dụng hình phạt tù tiếp tục cách ly bị cáo một thời gian nhất định nhằm có đủ điều kiện giáo dục, cải tạo đối với bị cáo, đồng thời đáp ứng yêu cầu đấu trA phòng chống tội phạm trên địa bàn.

[6] Trong vụ án này, có anh Nguyễn Hoàng T cho Trần Tuấn A mượn xe môtô BKS 73B1 - 437.19 để làm phương tiện đi lại, nhưng anh T không biết Trần Tuấn A sử dụng vào việc phạm tội nên không xử lý.

Đối tượng nam thanh niên bán ma túy cho Trần Tuấn A nhưng không xác định được dA tính, địa chỉ nên chưa thể truy tìm xử lý. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

[7] Về xử lý vật chứng của vụ án: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng trả lại chiếc xe môtô hiệu Honda Wave α, BKS 73B1 - 437.19 cho A Nguyễn Hoàng T mà bị cáo Trần Tuấn A đã mượn sử dụng vào việc phạm tội. Việc xử lý vật chứng của Cơ quan điều tra là đúng quy định pháp luật, anh T không có ý kiến gì nên không xem xét thêm.

Đối với vật chứng hiện đang tạm giữ gồm 01 phong bì thư dán kín, bên trong chứa 4,432 gam Methamphetamine sau giám định là chất cấm tàng trữ, lưu hành và toàn bộ vỏ bao gói không còn giá trị sử dụng. Vì vậy, cần áp dụng điểm c khoản 1

Điều 47 Bộ luật hình sự và các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật để sung vào công quỹ Nhà nước.

[9] Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; các điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

1. Về tội dA:

Tuyên bố bị cáo Trần Tuấn A phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt:

Phạt bị cáo Trần Tuấn A 45 (bốn mươi lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ là ngày 23/8/2023.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Trần Tuấn A với thời hạn 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm theo Quyết định tạm giam của Hội đồng xét xử.

3. Về xử lý vật chứng vụ án:

Tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì thư dán kín, số niêm phong 848/KL-KTHS ngày 31/8/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình, bên trong chứa toàn bộ vỏ bao gói và 4,432 gam Methamphetamine sau giám định (theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/11/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bố Trạch và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bố Trạch).

4. Về án phí: Buộc bị cáo Trần Tuấn A phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung vào công quỹ Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(Đã ký)

Nguyễn Xuân Diệu

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh Quảng Bình;
- VKSND huyện Bố Trạch;
- Công an huyện Bố Trạch;
- Chi cục THADS huyện Bố Trạch;
- Bị cáo; người CQLNVLQ;
- Lưu hồ sơ.